CTCP VKC Holdings (UPCOM: VKC)

FireAnt

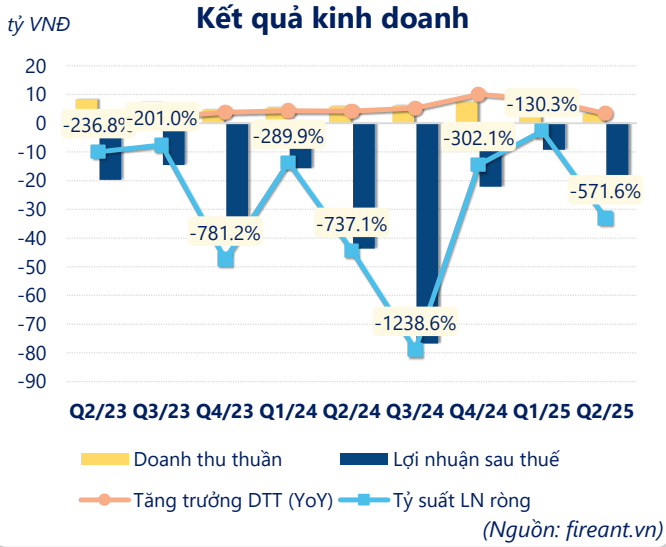
Ngày 30/06/2025	800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	33.3%	**0%**	**-11.1%**

ROE — Q2/25: **61.9%** | +/- YoY: ▼ 64.1%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	3.50 tỷ VNĐ	▼ 3.56 ▼ 50.4%	▼ 2.42 ▼ 40.9%
LN gộp	1.06 tỷ VNĐ	▲ 3.11 ▲ 152%	▲ 2.84 ▲ 160%
LN thuần	-11.4 tỷ VNĐ	▲ 3.90 ▲ 25.7%	▲ 31.0 ▲ 73.2%
LN sau thuế	-20.1 tỷ VNĐ	▼ 10.9 ▼ 117%	▲ 23.6 ▲ 54.1%

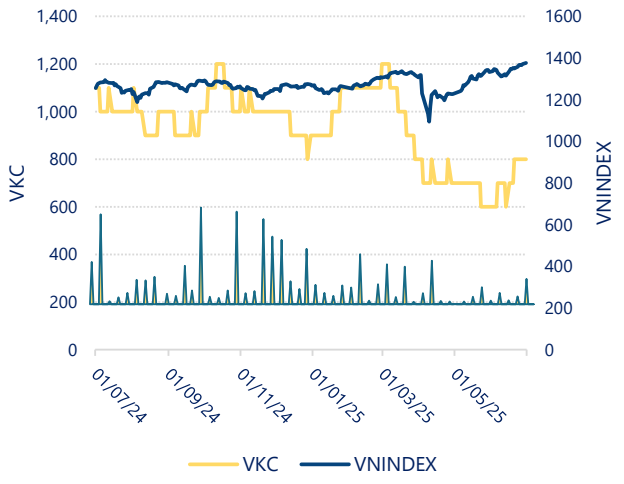
	6T 2025	YoY
DT thuần	10.6 tỷ VNĐ	▼ 0.70 ▼ 6.8%
LN gộp	-0.99 tỷ VNĐ	▲ 2.17 ▲ 68.7%
LN thuần	-26.7 tỷ VNĐ	▲ 31.4 ▲ 54.1%
LN sau thuế	-29.3 tỷ VNĐ	▲ 30.0 ▲ 50.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

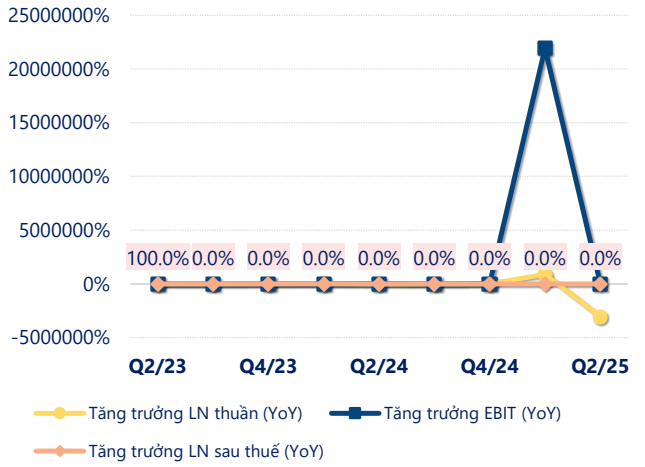
Lịch sử giá



CTCP VKC Holdings (UPCOM: VKC)

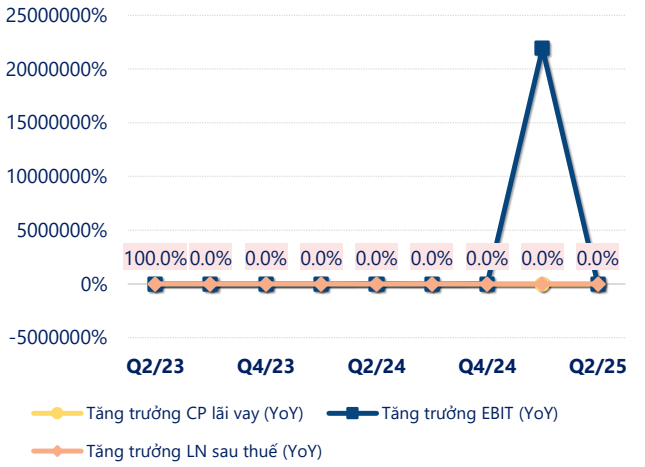
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



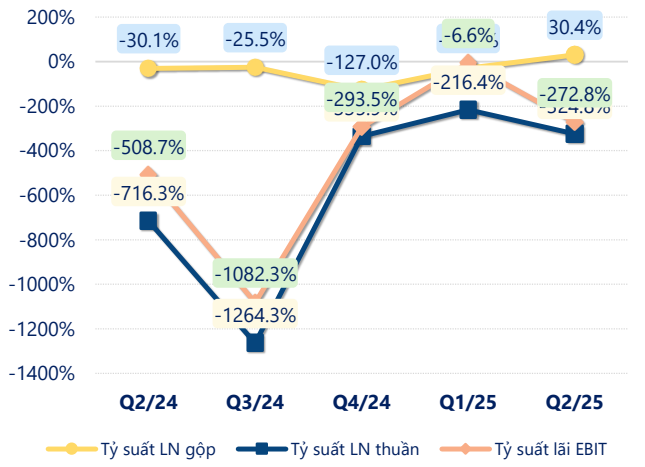
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



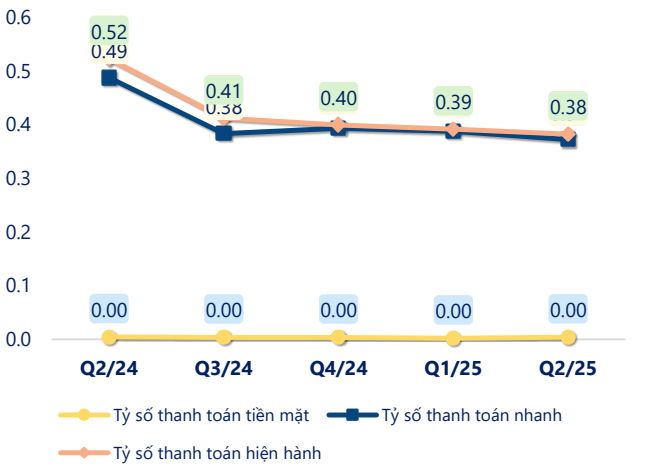
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



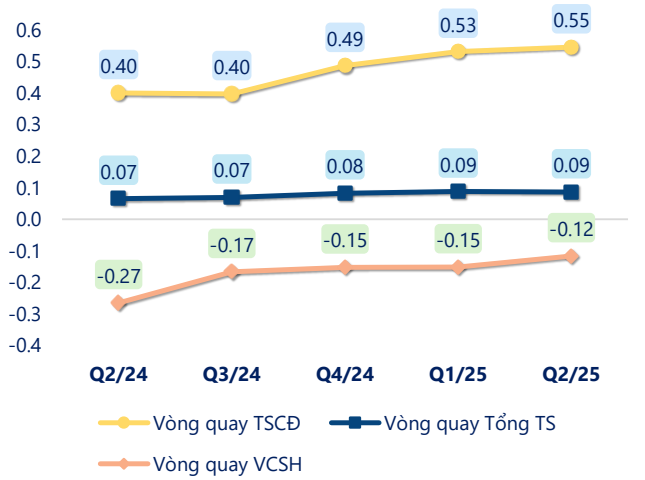
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



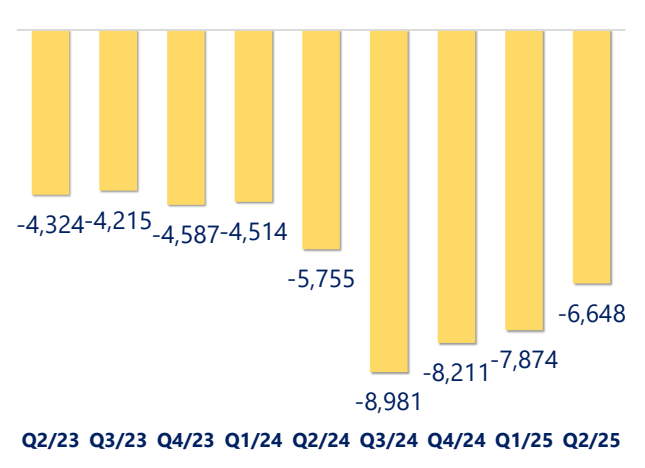
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

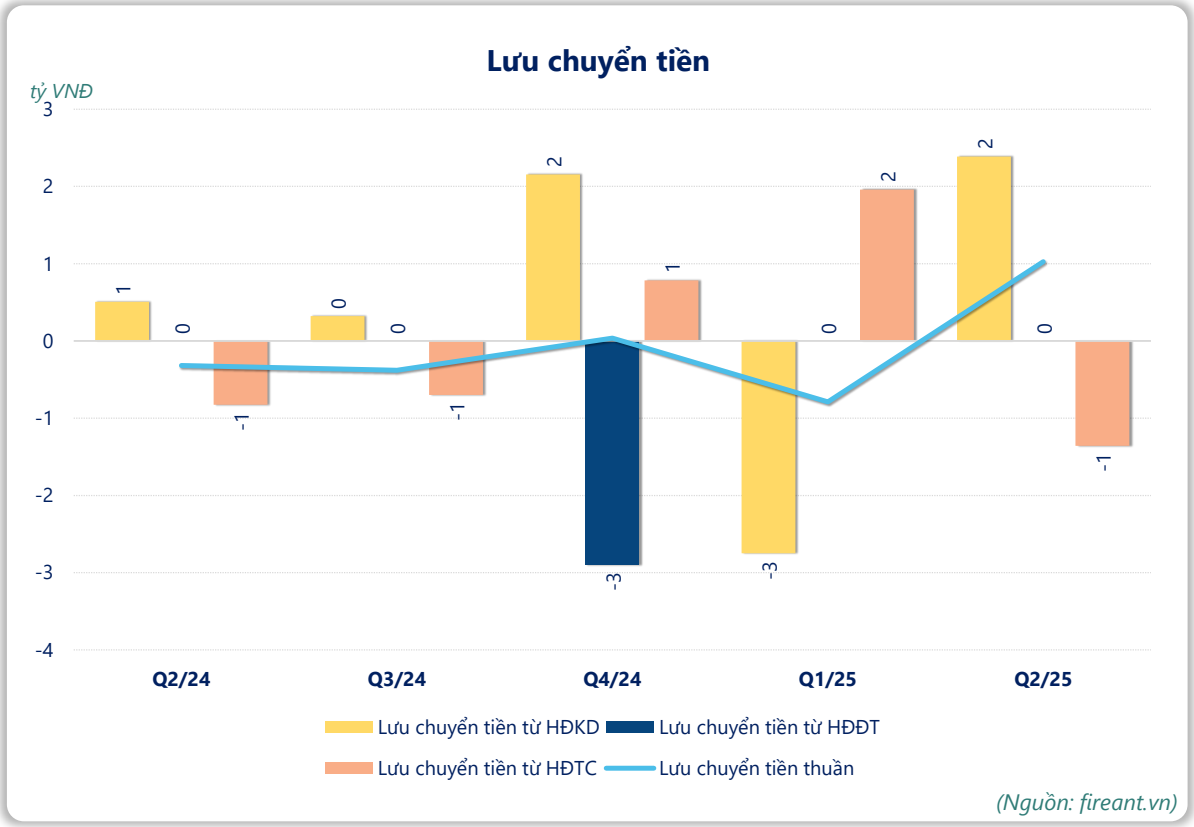


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP VKC Holdings (UPCOM: VKC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**3.50**	**5.92**	**-40.9%**	**10.6**	**11.3**	**-6.8%**
Giá vốn hàng bán	2.44	7.70	-68.3%	11.6	14.5	-20.3%
Lợi nhuận gộp	1.06	-1.78	160%	-0.99	-3.16	68.7%
Doanh thu HĐTC	0.01	0.02	-58.0%	0.03	0.03	-4.9%
Chi phí TC	10.6	31.5	-66.2%	21.1	42.0	-49.7%
Chi phí lãi vay	10.6	13.5	-21.2%	21.1	24.0	-12.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.62	1.02	-38.9%	1.12	2.08	-46.2%
Chi phí QLDN	**1.19**	**8.12**	**-85.4%**	**3.44**	**10.9**	**-68.4%**
LN thuần từ HĐKD	-11.4	-42.4	73.2%	-26.7	-58.1	54.1%
Lợi nhuận khác	**-8.81**	**-1.23**	**-617%**	**-4.50**	**-1.23**	**-266%**
LN trước thuế	-20.2	-43.7	53.8%	-31.2	-59.3	47.5%
Lợi nhuận sau thuế	**-20.1**	**-43.7**	**54.1%**	**-29.3**	**-59.3**	**50.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-20.0**	**-43.7**	**54.2%**	**-29.2**	**-59.3**	**50.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)